TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 135/2023/HS-ST Ngày 10/8/2023.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Hùng, bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.

- Thư ký phiên toà: Ông Cầm Việt Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2023/TLST-HS ngày 19/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2023/QĐXXST-HS ngày 31/7/2023 đối với bị cáo:

Tòng Văn T, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1994 tại huyện T, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn D và bà Lầu Thị B; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 01/8/2019, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, đưa vào chấp hành từ ngày 02/7/2020; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 10/5/2023, tổ công tác Công an phường C làm nhiệm vụ tại khu vực đường V thuộc bản B, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La bắt quả tang Tòng Văn T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 02 viên nén màu hồng

đồng dạng (T lấy trong lòng bàn tay phải ra nộp, khai nhận là ma túy hồng phiến của T cất giữ để sử dụng).

Ngày 10/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng. Kết quả cân tịnh 02 viên nén màu hồng đồng dạng hình tròn thu giữ của Tòng Văn T có tổng khối lượng 0,19 gam. Lấy 01 viên có khối lượng 0,09 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu V. Còn lại 01 viên có khối lượng 0,10 gam lưu kho vật chứng, ký hiệu H.

Tại Kết luận giám định số 986/KL-KTHS ngày 11/5/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu V là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam; loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Tòng Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 10/5/2023, Tòng Văn T một mình đi xe buýt từ huyện T xuống thành phố S, đi bộ vào khu vực Quảng trường T thuộc tổ 4, phường T tìm mua ma túy sử dụng. T hỏi, mua được của một người nam giới tự giới thiệu tên H, không biết họ và địa chỉ 01 gói hồng phiến với số tiền 100.000 đồng. T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải, đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi đang đi ở khu vực đường H thì bị tổ công tác bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Đối với người bán ma túy, T khai không biết họ tên, tuổi và địa chỉ. Ngoài lời khai của T không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Bản cáo trạng số 336/CT-VKSTP ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Tòng Văn T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tòng Văn T từ 14 tháng đến 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh giấy màu trắng, Mẫu lưu kho ký hiệu H có khối lượng 0,10 gam.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi. Xét lời khai của bị cáo hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến. Do vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 10/5/2023, Tòng Văn T thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,19 gam Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Tòng Văn T về tội danh, điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của nhà nước, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Năm 2019, bị cáo đã bị quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập lao động tự do, không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng là chất ma túy và đồ vật liên quan, gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng; Mẫu lưu kho ký hiệu H có khối lượng 0,20 gam.

[5] Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại bản N, xã B, huyện T, tỉnh Sơn La, có đề nghị miễn án phí, được Hội đồng xét xử xét, chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ

khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt Tòng Văn T 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2023.

Không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, giấy niêm phong số 063875. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Tòng Văn T - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 10/5/2023. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng; Mẫu lưu kho ký hiệu H = 0,10 gam".

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/8/2023 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn T.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hồng Hạnh